

Số: /KH-UBND

Châu Thành, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh về việc phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Châu Thành, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL; Nâng cao nhận thức pháp luật cho con người Việt Nam, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật; tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng và năng lực tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý về văn hóa, hôn nhân gia đình cho người dân; nâng cao năng lực thực hiện, tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải được thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch; phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm, kết quả thực hiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tham mưu, chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện, bảo đảm đúng thời gian, chất lượng, tiết kiệm và hiệu quả thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức pháp luật cho con người Việt Nam, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật

1.1. Tổ chức triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn bằng hình thức đa dạng, phù hợp, bám sát nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số như Infographic, video, thông điệp với nội dung pháp luật ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ để truyền thông, phổ biến trên mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng; khai thác, triển khai hiệu quả Trang Thông tin điện tử xã; tham gia cuộc thi, tập huấn trực tuyến, thông qua ứng dụng tập huấn mở trực tuyến (MOOC); Ưu tiên các nội dung về văn hóa, đất đai, bảo vệ môi trường, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội...

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Các văn bản được ban hành; hoạt động truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng; cuộc thi, hội thi; tài liệu, sản phẩm tuyên truyền, PBGDPL.

1.2. Tăng cường truyền thông về các chính sách, nội dung của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động lớn đến xã hội thông qua các phóng sự, tọa đàm, tin bài,... truyền thông pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, xây dựng các tài liệu và hình thức phù hợp với từng địa bàn, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận với chính sách, dự thảo văn bản ngay từ khâu soạn thảo, nhằm nâng cao chất lượng văn bản, tạo sự đồng thuận xã hội. Từ đó nâng cao tính chủ động, tự giác trong thực thi, tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường truyền thông về kết quả xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, vướng mắc pháp lý theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện.

1.3. Xây dựng và phát huy văn hóa tuân thủ pháp luật.

1.3.1. Xây dựng, tổ chức và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Văn hóa tuân thủ pháp luật” (sau khi có Kế hoạch triển khai của tỉnh).

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của tỉnh.

- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án được ban hành và tổ chức thực hiện.

1.3.2. Tăng cường thông tin, truyền thông rộng rãi về văn hóa pháp luật, đạo đức công dân và ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; đưa nội dung giáo dục văn hóa

pháp luật vào chương trình học tập, sinh hoạt trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động thông tin truyền thông được thực hiện; nội dung giáo dục văn hóa pháp luật được bổ sung vào chương trình học tập.

1.3.3. Xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình văn hóa pháp luật tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong tuân thủ pháp luật, phê phán hành vi vi phạm, lệch chuẩn.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các mô hình, điển hình văn hóa pháp luật được xây dựng, thực hiện; quyết định khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

1.3.4. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ cũng như trong đời sống xã hội; góp phần lan tỏa văn hóa pháp lý và khơi dậy ý thức thượng tôn Hiến pháp, pháp luật trong cộng đồng.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động cụ thể được thực hiện.

1.3.5. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác pháp luật, PBGDPL và văn hóa nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng.

1.3.6. Xây dựng, phát động, triển khai Phong trào hoặc Cuộc vận động cán bộ, đảng viên, công chức, người dân, doanh nghiệp về xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: UB MTTQ Việt Nam xã, Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện:
- + Thời gian xây dựng phát động phong trào/cuộc vận động: Năm 2026.

+ Thời gian thực hiện sơ kết, đánh giá kết quả: Năm 2028.

(Lồng ghép vào dịp tổng kết 15 năm thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam hoặc gắn với các ngày kỷ niệm, truyền thống của địa phương nhằm tôn vinh, nêu gương các cơ quan, tổ chức, cá nhân tiêu biểu trong tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật và văn hóa tuân thủ pháp luật; triển khai tiêu chí đánh giá văn hóa tuân thủ pháp luật của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị và người dân, doanh nghiệp trong cộng đồng).

- Sản phẩm: Phong trào hoặc cuộc vận động được phát động, triển khai thực hiện.

2. Tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng và năng lực tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý về văn hóa, hôn nhân gia đình cho người dân, chú ý yếu tố giới, đối tượng yếu thế, bảo vệ, thúc đẩy quyền và lợi ích chính đáng của người được trợ giúp pháp lý

2.1. Tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý (TGPL) thông qua các chương trình, chiến dịch truyền thông với nhiều hình thức đa dạng (tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng...), có lồng ghép nội dung TGPL với văn hoá, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng. Qua đó, giúp người dân - nhất là phụ nữ, trẻ em và các nhóm yếu thế - hiểu biết pháp luật, văn hoá, hôn nhân gia đình, bình đẳng giới và chủ động yêu cầu TGPL bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: UB MTTQ Việt Nam xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Các trương trình, chiến dịch truyền thông, truyền thông điểm và tại cơ sở được xây dựng, thực hiện.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông và TGPL: giới thiệu các địa chỉ tin cậy, đường dây nóng, Công/Trang thông tin điện tử, ứng dụng và nền tảng số để người dân - đặc biệt là nhóm yếu thế - tiếp cận, sử dụng dịch vụ TGPL nhanh chóng, thuận tiện, kịp thời.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Sản phẩm: Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong truyền thông và TGPL được xây dựng, thực hiện.

2.3. Nâng cao năng lực và công tác phối hợp cho đội ngũ cán bộ thực hiện TGPL và các cơ quan, tổ chức như: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các thành viên... thông qua việc tham gia các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo, TGPL, pháp luật văn hóa, hôn nhân gia đình, giới và công tác xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã..

- Cơ quan phối hợp: UBMTTQVN xã, Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Hoạt động sinh hoạt, tư vấn và TGPL tại cộng đồng được thực hiện.

3. Nâng cao năng lực thực hiện, tiếp cận, sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ, đối tượng yếu thế

3.1. Xây dựng tài liệu hỏi - đáp, cẩm nang, sổ tay,... phù hợp với từng địa bàn và nhóm đối tượng, nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở, người thực hiện TGPL, người có uy tín và nhận thức của người dân, nạn nhân bạo lực gia đình, chú ý đến phụ nữ và trẻ em gái.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Tài liệu TGPL được xây dựng.

3.2. Tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao năng lực tiếp cận và sử dụng dịch vụ TGPL cho các thành viên hộ gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình và các nhóm yếu thế.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động hội nghị, hội thảo được tổ chức.

3.3. Tăng cường truyền thông về TGPL thông qua các chương trình, chiến dịch, truyền thông điểm hoặc tại cơ sở với nhiều hình thức (tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng...), có lồng ghép TGPL với hoạt động văn hoá, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, giúp người dân chủ động yêu cầu TGPL để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm
- Sản phẩm: Các chương trình, chiến dịch truyền thông điểm hoặc tại cơ sở về TGPL được thực hiện.

4. Tổ chức tập huấn kiến thức trợ giúp pháp lý trong lĩnh vực văn hoá cho đội ngũ cán bộ cơ sở (Trưởng ấp, khu phố), tổ chức chi hội đoàn thể, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan

4.1. Tổ chức tập huấn, truyền đạt kiến thức về TGPL trong lĩnh vực văn hóa, hôn nhân và gia đình cho đội ngũ cán bộ cơ sở, người có uy tín, cán bộ các tổ chức đoàn thể và cá nhân có liên quan.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã..
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn được tổ chức, thực hiện.

4.2. Tăng cường truyền thông về TGPL với nhiều hình thức (tọa đàm, phóng sự, cuộc thi, tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng...), nhằm nâng cao nhận thức về TGPL của đội ngũ cán bộ cơ sở, người có uy tín, cán bộ các tổ chức đoàn thể và cá nhân có liên quan, nhất là tại khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.
- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông về TGPL được xây dựng, thực hiện.

5. Nâng cao năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý về văn hóa, cải thiện sinh kế cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thông tin truyền thông chính sách pháp luật trợ giúp pháp lý về văn hóa, xây dựng, phát hành phóng sự, tiểu phẩm, chương trình, bài viết và các hoạt động truyền thông khác về trợ giúp pháp lý điển hình, thành công về văn hóa

5.1. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL gắn với văn hóa, phong tục, sinh kế cho người dân đặc biệt là người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn.

5.2. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xây dựng, phát sóng các phóng sự, câu chuyện pháp luật phản ánh điển hình vụ việc TGPL về văn hoá; thực hiện các chương trình, bài viết, chuyên mục, bản tin, clip truyền thông về những mô hình, kết quả, vụ việc TGPL thành công. Lồng ghép hoạt động TGPL trong các sự kiện văn hoá, lễ hội truyền thống, tổ chức tuyên truyền qua hệ thống loa, phát các bản tin bằng tiếng dân tộc để tăng cường khả năng tiếp cận thông tin TGPL cho người dân, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng sâu, vùng xa.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hoá – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các chương trình, bài viết, chuyên mục, bản tin... được thực hiện.

5.3. Truyền thông chính sách pháp luật TGPL về văn hóa, xây dựng, phát hành phóng sự, tiểu phẩm, chương trình, bài viết và các hoạt động truyền thông khác trên Cổng Pháp luật quốc gia và Trang thông tin điện tử TGPL.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được xây dựng, thực hiện.

6. Nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di sản văn hóa

6.1. Tổ chức tập huấn cho người dân, người có uy tín trong cộng đồng, các tổ chức, cá nhân có liên quan nhằm nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ TGPL để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di vật, sưu tập cá di vật, cổ vật, di sản văn hóa.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

6.2. Tăng cường truyền thông với nhiều hình thức đa dạng (Tin bài, video, clip, mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng...) có lồng ghép nội dung TGPL để nâng cao hiểu biết của người dân trong việc sử dụng dịch vụ TGPL để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp trong việc bảo tồn, bảo quản, sưu tập các di vật, cổ vật, di sản văn hóa.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được xây dựng, thực hiện.

7. Tăng cường năng lực thực hiện trợ giúp pháp lý về bảo vệ thực hiện và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người dân có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu, phát huy giá trị của di sản văn hóa; trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức trợ giúp pháp lý về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý

Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng thực hiện trao đổi thông tin TGPL về bảo vệ thực hiện và phát huy giá trị di sản văn hóa, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người có di sản văn hóa bị ngăn cản, chiếm đoạt, xâm phạm quyền sử dụng, quyền khai thác, quyền sở hữu, phát huy giá trị của di sản văn hóa; nâng cao kiến thức TGPL về bảo vệ, thực hiện, thụ hưởng và phát huy giá trị di vật, cổ vật, di sản văn hóa cho người thực hiện, hỗ trợ hoạt động TGPL.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

8. Tổ chức kiểm tra; sơ kết, tổng kết, biểu dương khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình

8.1. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Chương trình.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Sản phẩm: Các hoạt động kiểm tra, đánh giá được tổ chức.

8.2. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đề nghị khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Phòng Văn hóa – Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của tỉnh.
- Sản phẩm: Các hoạt động sơ kết, tổng kết, đề nghị khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND - UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện theo Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình theo từng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình và tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Phối hợp với Cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc đưa tin, tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật; Chịu trách nhiệm tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và báo cáo việc thực hiện Chương trình cho UBND xã theo từng giai đoạn của Kế hoạch này.

- Tham mưu thẩm định hồ sơ cho UBND xã đề nghị UBND tỉnh tặng thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình.

3. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán hàng năm của UBND xã theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình; đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc xã

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch và điều kiện, nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả, tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan đang triển khai thực hiện.

Trên đây Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân xã Châu Thành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Hồng Cung